

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**

- Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa khu vực Móng Cái
- Tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm vật tư và dung dịch lọc máu chạy thận nhân tạo cho Bệnh viện đa khoa khu vực Móng Cái năm 2026
- Tên gói thầu: Mua sắm vật tư và dung dịch lọc máu chạy thận nhân tạo cho Bệnh viện đa khoa khu vực Móng Cái năm 2026
- Giá gói thầu: 1.988.130.000 VND
- Nguồn vốn: Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý 2/2026
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng kể từ khi hợp đồng có hiệu lực
- Tùy chọn mua thêm: Không

### **2. Yêu cầu về kỹ thuật**

#### **a) Yêu cầu chung**

- Nhà thầu đủ điều kiện cung cấp và hàng hóa được phép lưu hành trên thị trường theo quy định pháp luật hiện hành;
- Hàng hóa mới 100%, đảm bảo hạn sử dụng tối thiểu 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến 02 năm; ¼ hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm theo nhà sản xuất khi bàn giao hàng hóa.
- Nhà thầu đề xuất phạm vi cung cấp, ngày giao hàng phù hợp với tiến độ thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

#### **b) Yêu cầu về kỹ thuật**

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn (Nhà thầu có thể chào tương đương hoặc tốt hơn)	Quy cách đóng gói
1.	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc HD 1A	Thành phần tối thiểu gồm: + Natri clorid: 1614,0 g, + Kali clorid: 54,91g, + Calci clorid 2H <sub>2</sub> O: 97,54 g + Acid Acetic bằng: 88,47 g + Magnesi Clorid 6H <sub>2</sub> O: 37,44g Nước tinh khiết vđ: 10L	Can 10 lít
2.	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc HD 1B	Thành phần tối thiểu gồm: + Natri clorid : 305,8g + Natri bicarbonat: 659,4g + Dinatri Edetate 2H <sub>2</sub> O: 1,0, + Nước tinh khiết vđ: 10 L.	Can 10 lít
3.	Bộ dây nối lọc máu chạy thận nhân tạo cho máy Dialog+	Dây được làm tối thiểu bằng nguyên liệu PVC tiêu chuẩn y tế, không Pyrogenic, không Latex, chống xoắn. + Chiều dài dây tĩnh mạch trong khoảng 2500 ÷ 3500mm, + Chiều dài dây động mạch trong khoảng 3000 ÷ 4200mm. - Bầu máu có cổng tiêm thuốc linh hoạt. - Phù hợp với các máy chạy thận của bệnh viện Cam kết sử dụng được cho máy lọc máu Model Dialog+ hãng B. Braun.	Thùng 24 bộ
4.	Kim chạy thận nhân tạo loại 1	Chất liệu kim: Tối thiểu thép không gỉ SUS 304 Chất liệu dây nối: Tối thiểu Polyvinyl clorua mềm dẻo không chứa DEHP và LATEX. Kích cỡ: 1,6 X 25 X 300 mm Thiết kế: Đầu kim vát đối xứng, Thành kim mỏng và tráng silicon; Cánh bướm có thể xoay; Có kẹp khóa phân biệt màu, Đầu nối Luer . * Phương pháp tiệt trùng: tia gamma hoặc tương đương.	Thùng 500 cái
5.	Quả lọc thận nhân tạo 1,3m <sup>2</sup>	Diện tích bề mặt ≥ 1.3 m <sup>2</sup> Áp lực giảm qua màng (QB = 300 ml/phút) mmHg: 101 Thể tích chứa máu: ≥ 80 ml	Thùng 20 quả

		<p>Khi tốc độ máu là <math>\geq 300</math>ml/ phút, độ thanh thải</p> <p>Urea: <math>\geq 257</math>ml/ phút &amp; KoA Urea khoảng 916</p> <p>Hệ số siêu lọc: 11</p> <p>Được tiệt trùng</p>	
6.	Quả lọc thận nhân tạo diện tích bề mặt 1,6m <sup>2</sup>	<p>Màng lọc thận Low Flux; chất liệu: <math>\alpha</math> Polysulfone Pro; tiết khuẩn tia Gamma không ôxy hoặc tương đương; diện tích bề mặt <math>\geq 1.6</math> m<sup>2</sup>, thể tích mỗi khoảng: 100 ml, kuf=14 ml/h/mmHg.</p> <p>Tốc độ máu Qb <math>\geq 300</math>ml/phút, Tốc độ dịch Qd <math>\geq 500</math>ml/phút, KoA Urea=1123 ; độ thanh thải: Ure <math>\geq 269</math> ml/phút, Creatinin <math>\geq 242</math> ml/phút, Phosphate <math>\geq 187</math> ml/phút, Vitamin B12: <math>\geq 112</math> ml/phút</p>	Thùng 20 quả
7.	Quả lọc nước siêu tinh khiết	Màng Polysulfone, Loại bỏ vi khuẩn và nội độc tố $>10.000.000$ UI/ ml.	6 quả/hộp
8.	Que thử hiệu lực acid Paracetic trong quả lọc tái sử dụng	<p>Dùng để thử nồng độ của axit paracetic trong dung dịch sát khuẩn quả lọc</p> <p>Tối thiểu có các chất sát khuẩn như sau :</p> <p>Chất sát khuẩn lạnh Renalin</p> <p>Chất sát khuẩn PerAldecide</p> <p>Chất sát khuẩn Puristeril 340</p> <p>Chất sát khuẩn Peracidin</p> <p>Chất sát khuẩn Micro-X</p>	Lọ 100 test
9.	Que thử tồn dư Peroxide trong dung dịch tráng	<p>Dùng để thử nồng độ của peroxide còn tồn dư trong đường dịch thẩm phân hoặc quả lọc sau khi khử khuẩn bằng các chất khử khuẩn axit paracetic hoặc peroxide</p> <p>Tối thiểu có các chất khử như sau :</p> <p>Chất khử : Renalin100</p> <p>Chất khử : Actril</p> <p>Chất khử : PuristerilTM3402</p> <p>Chất khử : Minncare1</p> <p>Chất khử : PERACIDIN3</p> <p>Chất khử : PerAldecideTM4</p> <p>Chất khử : Micro-X5</p> <p>Có phản ứng ở mức độ hàm lượng peroxide 1ppm.</p>	Lọ 100 test

10.	Que thử độ cứng trong nước chạy thận nhân tạo	Mục đích sử dụng: Dùng để kiểm tra độ cứng của nước Có thể kiểm tra nước với các nồng độ tối thiểu gồm: 0, 10, 25, 50 và 120ppm Không sử dụng để kiểm tra nước có độ cứng > 120 ppm. Thời gian kiểm tra và đọc kết quả ≤ 10 giây	Lọ 50 test
11.	Phin lọc khí dùng cho máy Dialog+	Phin lọc khí kiểm soát áp lực giúp ngăn ngừa nhiễm chéo trên đường dịch. Màng lọc ngăn vi khuẩn, vi rút với đường kính lỗ lọc khoảng 0.1 microns. Nắp đậy trên từng phin lọc đáp ứng kỹ thuật vô khuẩn.	100 cái/ hộp
12.	Muối viên tinh khiết	Dạng viên, trong suốt, không lẫn tạp chất	Bao 25kg
13.	Dung dịch rửa quả lọc thận	Thành phần tối thiểu gồm: - Hydrogen Peroxide ≥19% - Acid peracetic 4,5% - Acid acetic: 15%- PH ≤ 1.0 - Tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương.	Can 05 lít
14.	Acid citric khô	Thành phần tối thiểu gồm: Acid citric dạng bột hoặc tinh thể nhỏ, tan trong nước.	Bao 25kg

### 3. Các yêu cầu khác

- Nộp bản cam kết và thực hiện theo yêu cầu của chủ đầu tư các nội dung sau:
  - + Nhà thầu đủ điều kiện cung cấp và hàng hóa được phép lưu hành trên thị trường theo quy định pháp luật hiện hành;
  - + Tất cả các hàng hóa và dịch vụ liên quan có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp;
  - + Hàng hóa cung cấp mới 100%, đảm bảo hạn sử dụng tối thiểu 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến 02 năm; ¼ hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm theo nhà sản xuất khi bàn giao hàng hóa;
  - + Cung cấp hàng mẫu trong trường hợp có yêu cầu của Chủ đầu tư;

+ Thời gian giao hàng: Chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được dự trù của bên mua (bằng E-mail hoặc điện thoại trong trường hợp khẩn cấp); Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất, khẩn cấp... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ;

+ Thu hồi hàng hoá trong trường hợp hàng hoá đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc không sử dụng được với trang thiết bị hiện có của đơn vị thụ hưởng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của chủ đầu tư;

+ Có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT hoặc ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT;

+ Thông báo bằng văn bản đến chủ đầu tư trong trường hợp hàng hóa có bất kỳ thay đổi từ nhà sản xuất.

- Nhà thầu chuẩn bị 1 bộ E-HSMT bản gốc để Chủ đầu tư lưu trữ khi được mời đối chiếu tài liệu.